

Bản án số: 59/2021/HS-ST

Ngày: 08/4/2021.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Tiến.

2. Bà Trần Lệ Nga.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Tú – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tham gia phiên tòa:*
Ông Lê Hoàng Vẹn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L1 số: 18/2021/TLST-HS ngày 02/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Thanh T** – Giới tính: Nam – Sinh ngày: 07/12/1984; Quê quán: Rạch Giá – Kiên Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 332A Ngô Q, khu phố 1, phường Vĩnh L, thành phố Rạch G, tỉnh Kiên G; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn T (đã chết) và con bà Thị C – Sinh năm: 1967; Vợ: Tạ Mỹ Kiều – Sinh năm: 1985; Con 02 người, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2008.

* **Tiền sự:** Chưa

* **Tiền án:** Ngày 30/7/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 02 năm cải tạo không giam giữ, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành từ ngày 22/9/2020, chưa xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày **02/12/2020**, hiện đang bị tạm giam và được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

* **Người làm chứng:**

1/. Bà Bùi Thị Cẩm L, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Số 680/19A1 Nguyễn Trung T, Kp 5, phường Vĩnh L, thành phố Rạch G, tỉnh Kiên G.

2/. Ông Hà Thanh Ch, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Số 680/19A1 Nguyễn Trung T , Kp 5, phường Vĩnh L , thành phố Rạch G , tỉnh Kiên G

3/. Bà Tạ Mỹ K, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Số 72/11 Nguyễn Trung Trực, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

4/. Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Số 73 Vũ Trọng Ph , phường Vĩnh L , thành phố Rạch G , tỉnh Kiên G

5/. Ông Dương Hoàng G, sinh năm 1977 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Số 323 Nguyễn Phi K , phường Vĩnh Q , thành phố Rạch G , tỉnh Kiên G.

6/. Bà Tô Nguyễn Minh L1, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp Vĩnh Thành, xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Ch Thành, tỉnh Kiên Giang.

7/. Ông Nguyễn Đức L, sinh năm 1961 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Số 498 Nguyễn Chí Th , phường Rạch S , thành phố Rạch G , tỉnh Kiên G .

8/. Ông Trần Quốc T1, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Tổ 6, ấp Vĩnh Hội, xã Vĩnh Hòa Phú, huyện Ch Thành, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/7/2012, ông Quảng Trọng K được Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Rạch Giá cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất (QSDD & QSHN) số BL 298457, thửa đất số 26, tờ bản đồ số 52, địa chỉ tại đường Nguyễn Chí Thanh, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, diện tích 86,4m², loại đất ở đô thị. Ngày 28/12/2018, ông Khởi chuyển nhượng cho ông Ch Vương Phúc Hậu, sinh năm 1975, chứng minh nhân dân (CMND) số: 370807561, địa chỉ 32 Bùi Thị Xuân, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Đến ngày 02/10/2019, ông Hậu chuyển nhượng cho ông Phan Thanh Tuấn, sinh năm 1991, CMND số: 371329570, địa chỉ 225/15/6/5 Văn Quới, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, ông Tuấn có nhờ chị Tô Nguyễn Minh L1 làm môi giới chuyển nhượng miếng đất nói trên, với giá 900.000.000 đồng, nếu bán được Tuấn trả cho chị L1 tiền môi giới là 20.000.000 đồng, chị L1 đồng ý và đăng chuyển nhượng miếng đất trên mạng Zalo.

Vào ngày 30/08/2020, tại quán “Lê Gia 2” ở phường An Bình, thành phố Rạch Giá, Phan Thanh T cùng bạn là Trần Quốc Tiến uống cà phê, biết T có nhu cầu mua đất nên Tiến giới thiệu mảnh đất chị L1 đang chuyển nhượng trên Zalo. Đến khoảng 14 giờ ngày 30/08/2020, Tiến liên lạc chị L1 và cùng T, chị L1 đi xem miếng đất. Khi xem xong, T thống nhất chuyển nhượng **QSĐĐ & QSHN** nói trên với giá 900.000.000 đồng, đặc cọc 10.000.000 đồng (số tiền này ông Nguyễn Đức Lịch cha vợ ông Tuấn trực tiếp nhận, do ông Tuấn đang ở thành phố Hồ Chí Minh), số tiền còn lại là 890.000.000 đồng, T hẹn đến ngày 18/09/2020, khi công chứng hợp đồng mua bán, T thanh toán đủ cho ông Tuấn. **Do không đủ tiền (còn thiếu 500.000.000 đồng)** để đủ thanh toán tiền chuyển nhượng mảnh đất của ông Tuấn, T đã nảy sinh ý định sẽ làm giả 01 (một) giấy chứng nhận **QSĐĐ & QSHN** đem đi cầm cố bên ngoài lấy 500.000.000 đồng trả tiền cho ông Tuấn; **sau khi giấy chứng nhận QSĐĐ & QSHN** được sang tên qua cho T và T sẽ thế chấp vay ngân hàng để trả tiền lại cho người nhận cầm bên ngoài. Đến ngày 31/8/2020, T dùng điện thoại nhãn hiệu Iphone màu hồng số điện thoại 0924.478.538 lên mạng Facebook tìm kiếm địa chỉ làm giả giấy chứng nhận **QSĐĐ & QSHN** thì thấy có tài khoản tên “Giấy tờ nhà đất”, qua trao đổi với chủ tài khoản, T biết trang mạng này là nhận làm giấy tờ đất đai giả thì T yêu cầu làm 01 (một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả, chủ tài khoản báo giá 30.000.000 đồng và yêu cầu T gửi hình giấy tờ đất cần làm giả lên trang mạng. T đồng ý và gửi hình ảnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BL 298457 mang tên Quảng Trọng K, năm sinh: 1976, CMND số: 370 607 144, địa chỉ: 556C Nguyễn Chí Thanh, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang yêu cầu làm giả chuyển nhượng sang tên Phan Thanh T.

Đến khoảng 18 giờ 30 ngày 15/09/2020, có một người đàn ông liên lạc (không nhớ số điện thoại) tự xưng là công ty chuyển hàng thì T hẹn đến quán Lê Gia 2 để nhận hàng, người đàn ông đó giao cho T một hộp giấy màu vàng (không xác định được người giao hàng và công ty giao hàng), T kiểm tra thì thấy được cấp 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BL 298457 mang tên Quảng Trọng K, sinh năm 1967, CMND số: 370607144, địa chỉ thường trú: 556C Nguyễn Chí Th, phường Rạch S, TP Rạch G, Kiên G do UBND thành phố Rạch Giá cấp ngày 30/7/2012, thửa đất số 26, tờ bản đồ số 52, địa chỉ đất tại đường Nguyễn Chí Thanh, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, diện tích 86,4m², loại đất ở đô thị. Ngày 28/12/2018 chuyển nhượng cho Phan Thanh T, SN:1984, CMND: 371012484, địa chỉ: 332A Ngô Quyền, phường Vĩnh Lạc, TP Rạch Giá, Kiên Giang, theo hồ sơ số 000820.CMND.003; thấy giấy tờ giả đã đúng yêu cầu nên T thanh toán đủ 30.000.000 đồng cho người chuyển hàng.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T liên lạc cho anh Dương Hoàng Giang nhờ anh Giang kiếm người nhận cầm giấy tờ đất với giá 500.000.000 đồng. Đến 08 giờ ngày 16/09/2020, T hẹn anh Giang đến quán Sake khu vực lân cận biển thành phố Rạch Giá. Khi đến quán, T đưa 01 giấy **chứng nhận QSDĐ & QSHN** mà T đã làm giả cho anh Giang xem thì anh Giang thấy giấy đất chính chủ tên của T, đồng thời T dẫn anh Giang đi xem mảnh đất nên anh Giang tin tưởng nhận lời. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, anh Giang liên lạc với chị Bùi Vũ Cẩm L nhờ cầm và gửi hình ảnh giấy chứng nhận **QSDĐ & QSHN** mà T đã làm giả qua điện thoại thì chị L đồng ý cầm và yêu cầu được xem đất. Đến khoảng 14 giờ ngày 16/9/2020, chị L cùng chồng là ông Hà Thanh Ch được Giang dẫn xem miếng đất và chị L đồng ý cầm với giá 500.000.000 đồng nhưng phải làm hợp đồng công chứng chuyển nhượng QSDĐ sang chị L, Giang điện thoại báo cho T biết thì T đồng ý và hẹn nhau ra Văn phòng Công chứng Rạch Giá. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, T cùng vợ là Tạ Mỹ Kiều đến Văn phòng Công chứng Rạch Giá ở địa chỉ: 42 Lạc Hồng, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang để làm hợp đồng công chứng chuyển nhượng **QSDĐ & QSHN** số BL 298457 mà T đã làm giả cho chị L. Khi đến văn phòng công chứng, T gặp chị L, T nói với chị L chứng nhận **QSDĐ & QSHN** số BL 298457 là thật cầm đỡ vài ngày đầu tư vào công ty xây dựng của T khoảng 15 ngày chuộc, chị L đồng ý và tiến hành làm hợp đồng công chứng và được anh Nguyễn Thanh P, là nhân viên văn phòng tiếp nhận. Trong quá trình làm hợp đồng thì anh P nghi ngờ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên là giả nên đã trình báo cho Cơ quan công an phường Vĩnh Lạc, Công an phường Vĩnh Lạc mời T, Kiều và L về làm việc, thời điểm này bà L chưa giao tiền cho T. Tại Cơ quan công an T thừa nhận hành vi làm giả giấy chứng nhận **QSDĐ & QSHN** để cầm cho chị L.

Ngày 16/11/2020, Phan Thanh T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Rạch Giá khởi tố và bắt tạm giam để điều tra.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:**

* Nguyễn Thanh P giao nộp:

- 01 (một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BL 298457 mang tên Quảng Trọng K, sinh năm 1967, CMND số: 370607144, địa chỉ thường trú: 556C Nguyễn Chí Th, phường Rạch S, TP Rạch G, Kiên G do UBND thành phố Rạch Giá cấp ngày 30/7/2012, thửa đất số 26, tờ bản đồ số 52, địa chỉ đất tại đường Nguyễn Chí Thanh, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, diện tích 86,4m², loại đất ở đô thị. Ngày 28/12/2018 chuyển nhượng cho Phan Thanh T, SN:1984, CMND: 371012484, địa chỉ: 332A Ngô Quyền, phường Vĩnh Lạc, TP Rạch Giá, Kiên Giang, theo hồ sơ số 000820.CMND.003 (bản gốc đã lưu vào hồ sơ vụ án).

- 03 (ba) hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 16/09/2020, đã lưu vào hồ sơ vụ án.

* Bị cáo Phan Thanh T giao nộp:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số imei: 359297061017223, màu hồng, sim số điện thoại 0928478538, đã qua sử dụng, đã nhập kho vật chứng.

- 01 (một) hình ảnh tên “Giấy tờ nhà đất”, đã lưu vào hồ sơ vụ án.

- 01 (một) bản thỏa thuận chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 30/8/2020 giữa ông Nguyễn Đức Lịch và Phan Thanh T, đã lưu vào hồ sơ vụ án.

* **Tại bản Kết luận giám định** số: 855/KL-KTHS, ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

“GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT” Số BL: 298457 (ký hiệu A) **là giả**.

* **Tại công văn** số: 341/CNVPĐKĐĐ ngày 10/11/2020 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BL 298457 do UBND thành phố Rạch Giá cấp ngày 30/7/2012, thửa đất số 26, tờ bản đồ số 52, địa chỉ đất tại đường Nguyễn Chí Thanh, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, việc chỉnh lý biên động ngày 28/12/2018 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Rạch Giá từ ông Quảng Trọng K chuyển nhượng cho ông Ch Vương Phúc Hậu, sinh năm 1975, CMND số: 370807561, địa chỉ 32 Bùi Thị Xuân, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang chứ không chuyển nhượng cho ông Phan Thanh T, sinh năm 1984, địa chỉ 332A, Ngô Quyền, khu phố 1, phường Vĩnh Lạc.

* **Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng số 42/CT-VKSRG ngày 02/02/2021 và đề nghị:

+ **Đề nghị HĐXX tuyên bị cáo Phan Thanh T phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức”, theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự và đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Điều 36, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án tù từ 9 tháng đến 12 tháng tù.**

Áp dụng khoản 1 Điều 55, khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của bản án số 113/2020/HS-ST ngày 30/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá tuyên phạt bị cáo 02 năm cải tạo không giam giữ về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

+ **Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng:**

Đề nghị Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số imei: 359297061017223, màu hồng, sim số điện thoại 0928478538, đã qua sử dụng.

Theo lệnh nhập kho vật chứng số 02, ngày 07/01/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá.

- Bị cáo Phan Thanh T khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: HĐXX xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 31/8/2020, do muốn có số tiền 500.000.000 đồng để chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông Phan Thanh Tuấn tại đường Nguyễn Chí Thanh, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, bị cáo T đã dùng điện thoại nhãn hiệu IPHONE màu hồng số điện thoại 0924.478.538 lên mạng FACEBOOK liên hệ tài khoản “Giấy tờ nhà đất” để mua 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BL 298457 giả với giá 30.000.000 đồng, sau đó, sử dụng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả tìm người cầm với giá 500.000.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ ngày 16/9/2020, bị cáo T **đem Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BL 298457 giả** đến Văn phòng Công chứng Rạch Giá ở địa chỉ: 42 Lạc Hồng, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang công chứng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho chị Bùi Vũ Cẩm L với số tiền 500.000.000 đồng thì bị anh Nguyễn Thanh P, là nhân viên văn phòng tiếp nhận hồ sơ công chứng phát hiện trình báo Công an phường Vĩnh Lạc, thời điểm này chị L chưa giao tiền cho T.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Phan Thanh T đã phạm tội “sử dụng tài liệu, giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân

thành phố Rạch Giá, truy tố bị cáo theo các điều khoản như trên của bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản L1 hành chính, sự hoạt động đúng đắn, bình thường và uy tín của cơ quan Nhà nước trong quản L1 hành chính, bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật bị cáo biết rõ việc sử dụng tài liệu, giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức là vi phạm pháp luật, nhưng vì mong muốn qua mặt các cơ quan chức năng trong việc quản L1 hành chính nên bị cáo đã lao vào con đường phạm tội. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất và mức độ của bị cáo gây ra, buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người dân lương thiện, có ích cho xã hội, đồng thời góp phần răn đe phòng ngừa, giáo dục chung.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền sự, nhưng bị cáo có 01 tiền án: Ngày 30/7/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 02 năm cải tạo không giam giữ, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, bị cáo đã chấp hành thời hạn cải tạo không giam giữ từ ngày 22/9/2020 đến ngày bắt tạm giam ngày 02/12/2020 là được 2 tháng 10 ngày. Thời gian còn lại bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt của bản án số 113/2020/HS-ST ngày 30/7/2020 là 21 tháng 20 ngày cải tạo không giam giữ chuyển đổi thành 7 tháng 6 ngày tù.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phan Thanh T có 01 tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” hiện chưa xóa án tích vì vậy bị cáo phạm tội thuộc trường tái phạm là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Phan Thanh T có nghề nghiệp thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 4 Điều 341 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 đối với bị cáo.

[8] Về xử L1 vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- *Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước*: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số imei: 359297061017223, màu hồng, sim số điện thoại 0928478538, đã qua sử dụng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 25/QĐ-VKS ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

[9] Về các vấn đề khác trong vụ án: Đối với người chủ tài khoản có tên tài khoản “Giấy tờ nhà đất”, hiện chưa xác định được tên thật, địa chỉ đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi có căn cứ xử L1 sau.

Đối với Tạ Mỹ Kiều và Dương Hoàng Giang không biết việc Phan Thanh T sử dụng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả nên Cơ quan điều tra không xử L1 là đúng quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30-12-2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Thanh T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

** Căn cứ vào;*

- Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; Điều 299; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2014 ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L1 và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Tuyên bố bị cáo **Phan Thanh T** phạm tội “**Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức**”.

* Xử phạt bị cáo Phan Thanh T: **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.**

- Áp dụng khoản 1 Điều 55, khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tổng hợp với hình phạt còn lại bị cáo chưa chấp hành của bản án số 113/2020/HS-ST ngày 30/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá là 7 tháng 6 ngày tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. **Buộc bị cáo Phan Thanh T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 02 (hai) năm 01 (một) tháng 06 (sáu) ngày tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 02/12/2020.

*** Về xử L1 vật chứng:**

Tuyên tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số imei: 359297061017223, màu hồng, sim số điện thoại 0928478538, đã qua sử dụng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 25/QĐ-VKS ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Thanh T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/4/2021).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp Rạch Giá;
- Công an thành phố Rạch Giá;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Loan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07-01-2021). Riêng những người vắng mặt thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Biên bản nghị án kết thúc lúc ... giờ phút, cùng ngày.